

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *3477* /QĐ-BCT

*Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2018*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Cục Nghiệp vụ quản lý thị trường trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Cục Nghiệp vụ quản lý thị trường là cơ quan trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường, có chức năng tham mưu, giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường hướng dẫn nghiệp vụ, chỉ đạo kiểm tra đối với các đơn vị trong lực lượng quản lý thị trường trong việc thực hiện đấu tranh phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hoá nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hoá không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định pháp luật; trực tiếp thực hiện công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực phụ trách đối với các vụ việc phức tạp, quy mô lớn, liên quan đến nhiều ngành, địa phương; thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành khi được Tổng cục trưởng giao; thực hiện công tác thu thập, xử lý thông tin nghiệp vụ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Cục Nghiệp vụ quản lý thị trường có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; có trụ sở tại thành phố Hà Nội. Cục Nghiệp vụ quản lý thị trường là đơn vị dự toán ngân sách theo quy định của pháp luật; được mở các tài khoản giao dịch, tài khoản tạm giữ tại kho bạc nhà nước.

## **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

### **1. Về công tác tham mưu**

1.1. Trình Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường đề trình Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành

a) Đề án, chương trình, kế hoạch dài hạn về công tác phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hoá nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hoá không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại khác;

b) Phối hợp với Vụ Thanh tra – Kiểm tra xây dựng trình Tổng cục trưởng phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra định kỳ của Cục Nghiệp vụ quản lý thị trường; ban hành kế hoạch kiểm tra chuyên đề, tổ chức thực hiện và tổng hợp báo cáo việc thực hiện các kế hoạch sau khi được phê duyệt, ban hành theo thẩm quyền.

1.2. Theo dõi tình hình thị trường, tình hình chấp hành pháp luật, diễn biến, đối tượng, quy luật, thủ đoạn vi phạm trong lĩnh vực được giao; tổng hợp báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu;

1.3. Hướng dẫn, kiểm tra các Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh thực hiện công tác phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hoá nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hoá không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định pháp luật.

1.4. Hướng dẫn Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh thực hiện các biện pháp nghiệp vụ quản lý thị trường, phát hiện, tổ chức kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực được giao.

1.5. Đầu mối tham mưu, giúp việc cho Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường trong việc thực hiện nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo Quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

1.6. Đề xuất việc sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng, tham gia xây dựng cơ chế chính sách, văn bản quy phạm pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

## 2. Về kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính

2.1. Tổ chức thu thập, tiếp nhận thông tin về hành vi vi phạm pháp luật hoặc dấu hiệu vi phạm pháp luật; thẩm tra, xác minh thông tin; trình Tổng cục trưởng việc xử lý kết quả thẩm tra, xác minh thông tin;

2.2. Ban hành và tổ chức thực hiện các quyết định kiểm tra chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền;

2.3. Thực hiện các biện pháp nghiệp vụ quản lý thị trường theo quy định pháp luật;

2.4. Xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền; chuyển giao vụ việc vi phạm theo quy định hoặc trình Tổng cục trưởng xử lý đối với vụ việc vi phạm hành chính vượt quá thẩm quyền;

2.5. Tổ chức thực hiện quyết định kiểm tra của Tổng cục trưởng theo phân công; áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền;

2.6. Tổ chức theo dõi, thực hiện các quyết định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực được phân công;

2.7. Quản lý, lưu trữ hồ sơ vụ việc kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực được phân công;

2.8. Quản lý tài chính, tài sản, nguồn kinh phí được bổ sung từ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại;

2.9. Thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình Tổng cục trưởng xem xét, giải quyết các đơn thư khiếu nại đối với hành vi hành chính, quyết định hành chính liên quan đến hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính theo phân công;

2.10. Phối hợp với các Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh và các đơn vị liên quan trong việc kiểm tra, xử lý các vụ việc trọng điểm, liên quan đến nhiều địa phương hoặc có nhiều tình tiết phức tạp.

## 3. Công tác khác

3.1. Phối hợp với Văn phòng Tổng cục và các đơn vị liên quan, xây dựng, khai thác cơ sở dữ liệu về quản lý thị trường;

3.2. Tham gia, phối hợp cùng các đoàn kiểm tra, đoàn công tác của Tổng cục, Bộ, Ban Chỉ đạo 389/TW; tham gia công tác đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho công chức quản lý thị trường;

3.3. Tham gia các đoàn thanh tra chuyên ngành của Tổng cục;



3.4. Quản lý công chức, người lao động và tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

3.5. Phối hợp với Văn phòng Tổng cục thực hiện công tác cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Tổng cục.

3.6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng giao và theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

#### **1. Lãnh đạo Cục**

a) Cục trưởng và các Phó Cục trưởng;

Cục Nghiệp vụ quản lý thị trường có Cục trưởng và các Phó Cục trưởng. Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục; Phó Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

b) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cách chức đối với các chức danh Lãnh đạo Cục thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

#### **2. Các phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ**

a) Phòng Tổ chức - Hành chính;

b) Phòng Nghiệp vụ 1

*(theo dõi, quản lý công tác phòng, chống kinh doanh hàng hoá nhập lậu);*

c) Phòng Nghiệp vụ 2

*(theo dõi, quản lý công tác xử lý vi phạm về chất lượng hàng hoá);*

d) Phòng Nghiệp vụ 3

*(theo dõi, quản lý công tác xử lý vi phạm về gian lận thương mại và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng).*

Phòng có Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng, các công chức chuyên môn nghiệp vụ và nhân viên hợp đồng theo quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP (nếu có). Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của phòng. Phó Trưởng phòng phụ trách một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

3. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cách chức Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức thuộc các phòng của Cục

Nghiệp vụ quản lý thị trường do Tổng cục trưởng quyết định theo quy định của pháp luật và theo phân cấp.

4. Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Cục Nghiệp vụ quản lý thị trường.

#### **Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 12 tháng 10 năm 2018.

2. Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Bộ Công Thương, Chánh Văn phòng Bộ Công Thương, Cục trưởng Cục Nghiệp vụ quản lý thị trường và Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TCCB.



**Trần Tuấn Anh**

